

Số: 1623 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 12 tháng 10 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Xây dựng trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Xét Công văn số 777/KBLS-TVQT ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn về việc đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Xây dựng trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 523/TTr-STNMT ngày 09 tháng 10 năm 2023.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Xây dựng trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn do Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn làm chủ dự án, thực hiện tại thôn Nà Nghiều, xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi

trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trảng Định, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, KHĐT, NNPTNT, KHCN;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- UBND huyện Trảng Định;
- UBND xã Đại Đồng, huyện Trảng Định;
- Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn (Chủ dự án);
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CM,  
Trung tâm: PVHCC, Thông tin;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Tiến Thiệu**

**Phụ lục**  
**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**của Dự án xây dựng trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước Tràng Định,**  
**tỉnh Lạng Sơn**  
*(Kèm theo Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 12 /10/2023*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**1. Thông tin về dự án**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Xây dựng trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Địa điểm thực hiện dự án: thôn Nà Nghiêu, xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Chủ dự án: Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn.

- Địa chỉ liên hệ: Khu tái định cư và dân cư Nam thành phố, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất**

Tổng diện tích đất thu hồi thực hiện dự án khoảng 3.114,2m<sup>2</sup>. Trong đó diện tích đất xây dựng dự án là 2.906 m<sup>2</sup> đã nằm trong danh mục thu hồi đất được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn phê duyệt tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 07/7/2022, còn phần diện tích đất chênh lệch so với Nghị quyết là 208,2 m<sup>2</sup> do chưa có đường vào dự án nên chủ dự án thu hồi để mở rộng hành lang giao thông ngoài diện tích xây dựng trụ sở. Chủ dự án sẽ làm thủ tục đề nghị UBND huyện Tràng Định bổ sung diện tích đất thu hồi trình Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn phê duyệt bổ sung vào kỳ họp cuối năm 2023.

**1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

- Nhà trụ sở làm việc 03 tầng diện tích 671,68 m<sup>2</sup>;

- Nhà phụ trợ 02 tầng diện tích 238,08 m<sup>2</sup>;

- Nhà thường trực 01 tầng diện tích 16,16 m<sup>2</sup>;

- Lán để xe diện tích 47 m<sup>2</sup>;

- Bể nước, cổng vào, tường rào sắt, tường rào gạch chỉ, sân bê tông, bồn cây, tiểu cảnh, kè đá, hệ thống thoát nước, hệ thống cấp điện, hệ thống cấp nước.

**1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:** dự án có 2.906m<sup>2</sup> diện tích đất trồng lúa hai vụ.

**2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường**

**2.1. Giai đoạn thi công, xây dựng**

- Công tác giải phóng mặt bằng;

- Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình;
- Hoạt động vận chuyển vật tư, máy móc, trang thiết bị thi công;
- Xây dựng các hạng mục công trình.

## **2.2. Giai đoạn vận hành**

- Hoạt động của cán bộ và khách đến làm việc;
- Nước mưa chảy tràn.

## **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án**

### **3.1. Nước thải, bụi, khí thải**

#### **3.1.1. Nước thải**

##### **a) Giai đoạn xây dựng:**

- Nước mưa chảy tràn phát sinh với lưu lượng lớn nhất là 0,078 m<sup>3</sup>/s, thành phần chủ yếu là đất, cát, chất cặn bã.

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công phát sinh với lưu lượng là 1,2m<sup>3</sup>/ngày đêm. Thành phần chủ yếu là chứa các chất cặn bã, các chất lơ lửng (TSS), các chất hữu cơ (COD, BOD<sub>5</sub>), các chất dinh dưỡng (N, P) và các vi sinh vật gây bệnh.

- Nước thải xây dựng (nước thải từ quá trình rửa xe) phát sinh với lưu lượng là 1,5m<sup>3</sup>/ngày đêm. Thành phần chủ yếu là chất rắn lơ lửng, các chất vô cơ, đất cát có thể dính dầu mỡ.

##### **b) Giai đoạn vận hành:**

- Nước mưa chảy tràn phát sinh với lưu lượng lớn nhất là 0,048m<sup>3</sup>/s, thành phần chủ yếu là đất, cát, chất cặn bã.

- Nước thải sinh hoạt từ cán bộ công nhân viên và khách đến liên hệ công tác, giải quyết công việc phát sinh với lưu lượng là 0,95m<sup>3</sup>/ngày đêm. Thành phần chủ yếu là chứa các chất cặn bã, các chất lơ lửng (TSS), các chất hữu cơ (COD, BOD<sub>5</sub>), các chất dinh dưỡng (N, P) và các vi sinh vật gây bệnh.

#### **3.1.2. Bụi, khí thải**

**a) Giai đoạn xây dựng:** bụi phát sinh từ hoạt động dọn dẹp sinh khối, đào đắp, san gạt, công đoạn bốc dỡ nguyên, vật liệu xây dựng; bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động vận chuyển nguyên, vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị, chất thải, hoạt động của máy móc thi công xây dựng; khí thải từ quá trình hàn, hơi dung môi từ quá trình sơn phủ.

**b) Giai đoạn vận hành:** bụi và khí thải phát sinh từ các phương tiện giao thông; khí thải, mùi từ hoạt động nấu ăn; tác động của máy phát điện dự phòng.

### **3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại**

#### **3.2.1. Chất thải rắn thông thường**

**a) Giai đoạn xây dựng:**

- Chất thải rắn từ quá trình phát quang thực vật phát sinh khoảng 0,14 tấn.
- Khối lượng đất đá thải khoảng 2.325,36 m<sup>3</sup> chủ yếu là đất bóc hữu cơ.
- Chất thải rắn xây dựng từ quá trình thi công bao gồm bê tông, gạch vỡ, sắt, thép vụn, phát sinh khoảng 13,51 tấn.
- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân phát sinh khoảng 10kg/ngày.

**b) Giai đoạn vận hành:** chất thải rắn sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên và khách đến liên hệ công tác phát sinh khoảng 10,9 kg/ngày.

**3.2.2. Chất thải nguy hại**

**a) Giai đoạn xây dựng:** chất thải nguy hại bao gồm: giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại; ắc quy, pin thải; bóng đèn thải; dầu que hàn thải; vỏ thùng sơn phát sinh khoảng 26 kg trong suốt giai đoạn xây dựng.

**b) Giai đoạn vận hành:** chất thải nguy hại bao gồm: bóng đèn huỳnh quang vỡ hỏng, pin chì, ắc quy, bao bì cứng thải bằng kim loại (chủ yếu bình xịt muối), hộp mực in từ khu văn phòng phát sinh với khối lượng khoảng 8kg/năm.

**3.3. Tiếng ồn, độ rung**

**3.3.1. Giai đoạn xây dựng:**

- Tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ hoạt động của các xe vận chuyển vật tư, thiết bị, các máy xây dựng, phục vụ thi công lắp đặt thiết bị, các hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu của các phương tiện, từ quá trình khoan, cắt, hàn.
- Độ rung chủ yếu phát sinh từ hoạt động của các loại phương tiện vận chuyển máy móc, thiết bị thi công.

**3.3.2. Giai đoạn vận hành:** tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào khu vực và của máy phát điện dự phòng.

**4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư**

**4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải; khí thải**

**4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải**

**a) Giai đoạn xây dựng:**

- *Biện pháp giảm thiểu đối với nước thải sinh hoạt:*
  - + Ưu tiên sử dụng công nhân tại địa phương, có điều kiện tự túc chỗ ăn, ở. Tổ chức nhân lực hợp lý theo từng giai đoạn.
  - + Quy định nội quy sinh hoạt tại công trường.
  - + Trang bị 02 nhà vệ sinh di động đặt trên công trường, dung tích mỗi bể thải là 500 lít thiết kế đồng bộ hợp khối (bể xử lý 3 ngăn), đặt nổi, có trang bị bộ lọc nước thải xử lý nước thải. Định kỳ bổ sung các chế phẩm E.M để tăng cường hiệu quả xử lý. Hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng để hút và vận chuyển xử lý, cam kết không thải ra ngoài môi trường.

*- Biện pháp giảm thiểu đối với nước mưa chảy tràn:*

+ Trong quá trình san lấp mặt bằng, tiến hành san lấp theo thứ tự từng khu vực; Tại các khu vực sau khi san gạt, sử dụng máy lu lèn chặt nền đất.

+ Đào định hướng các rãnh thoát nước xung quanh các khu vực có thực hiện công tác xây dựng các hạng mục có kích thước rộng x sâu là 300cm x 300cm. Trên rãnh thoát nước có bố trí các hố ga kích thước 1x1x1m để lắng cặn lơ lửng sau đó chảy ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

+ Thường xuyên kiểm tra, khơi thông mương, rãnh thoát nước để phòng ngừa tắc nghẽn, ngập úng cục bộ.

+ Khi dự án đi vào thi công sẽ xây tường bao trước để tránh nước mưa chảy tràn chảy ra vùng ruộng xung quanh dự án và lượng nước thu gom sẽ theo đường mương, rãnh thoát nước ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Không tập trung các loại nguyên vật liệu, chất thải tại khu vực có hiện tượng ngập, úng để tránh hiện tượng nước mưa kéo theo đất đá gây tắc nghẽn dòng chảy.

*- Biện pháp giảm thiểu đối với nước thải xây dựng:*

+ Thường xuyên nạo vét bùn thải từ hố lắng (tần suất 01 lần/tuần vào mùa mưa và 01 tháng/lần vào mùa khô). Các hố lắng này sẽ được san lấp và hoàn trả mặt bằng trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

+ Quá trình thi công xây dựng đến đâu gọn đến đấy, không dàn trải trên toàn bộ diện tích nhằm hạn chế lượng mưa kéo theo chất bẩn, nhất là vào mùa mưa lũ.

+ Các phương tiện hoạt động thi công khi đến hạn bảo dưỡng hoặc thay dầu được đưa tới các gara chuyên nghiệp để xử lý các vấn đề liên quan đến kỹ thuật.

+ Nước thải được thu về hố lắng số 01 dung tích khoảng 3m<sup>3</sup> bố trí ngay sát máng rửa xe kích thước (2 x 1,5 x 1)m, phần nước trong sau lắng được thu gom dẫn về hố lắng số 2 với kích thước (3 x 3 x 1)m, chia làm 3 ngăn. Nước tại ngăn thứ 3 sẽ được bơm tuần hoàn sử dụng để rửa xe.

***b) Giai đoạn vận hành:***

*- Biện pháp giảm thiểu đối với nước thải sinh hoạt:*

+ Nước thải từ bồn rửa tay, nhà tắm, giặt được thu gom vào hệ thống thoát nước thải của dự án và thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

+ Nước thải từ nhà ăn chứa nhiều dầu mỡ sẽ được thu gom bằng các ống PVC D90 về xử lý sơ bộ tại bể tách mỡ 2m<sup>3</sup> có kích thước (2 x 1 x 1)m đặt ngầm dưới nhà ăn.

+ Nước thải vệ sinh từ các nhà vệ sinh tại nhà làm việc, nhà phụ trợ và nhà bảo vệ sẽ được thu gom theo đường ống PVC D110 về 03 bể tự hoại cải tiến Bastaf 05 ngăn để xử lý, trong đó: 01 bể tại khu nhà làm việc với thể tích 8m<sup>3</sup>,

01 bể tự hoại tại nhà phụ trợ với thể tích  $6\text{m}^3$  và 01 bể tự hoại với thể tích  $2\text{m}^3$  tại nhà bảo vệ.

+ Nước thải sau khi được thu gom, xử lý thoát vào hệ thống thoát nước chung có sẵn của khu vực theo phương thức tự chảy.

- *Biện pháp giảm thiểu tác động do nước mưa chảy tràn:*

+ Nước mưa mái, ban công được thu gom bằng các quả cầu thu nước PVC D150 và phễu thu D50 có đặt rọ chắn rác về các ống đứng PVC D110 (bằng hệ thống thu gom riêng) thoát thẳng ra hệ thống thoát nước mưa bề mặt.

+ Nước mưa chảy tràn trên bề mặt được thu gom vào rãnh thu gom có kích thước trong lòng rãnh (330 x 300)mm, đáy bằng bê tông xi măng mác 150, dày 100mm; thành rãnh xây bằng gạch không nung vữa xi măng cát mác 50; nắp rãnh bằng tấm đan bê tông cốt thép mác 200, dày 70mm với tổng chiều dài khoảng 90m, trên rãnh bố trí khoảng 20 hố ga kích thước (1,44 x 1,44 x 0,83)m, có nắp thu là song sắt chắn rác, khoảng cách hố ga không quá 30m, chạy xung quanh dự án với độ dốc 0,8%, đầu nối với hệ thống thoát nước chung của khu vực bằng cống bê tông cốt thép D600 với chiều dài 6m.

+ Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông để rác thải hoặc các loại đất đá, cát, lá cây tránh gây tình trạng tắc nghẽn hệ thống. Định kỳ 1 tháng/lần nạo vét loại bỏ đất cát, rác thải trong cống rãnh thoát nước mưa của dự án.

#### **4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải**

##### **a) Giai đoạn xây dựng:**

- *Biện pháp giảm thiểu bụi từ quá trình đào đắp, san nền:*

+ Thực hiện phun nước chống bụi, tần suất trung bình 2 lần/ngày và tăng tần suất lên 3 - 4 lần/ngày vào các ngày nắng nóng, gió mạnh tại những khu vực phát sinh ra nhiều bụi.

+ Thiết lập và xây dựng kế hoạch đào, đắp hợp lý; phun nước tưới ẩm các khu vực đào đắp trước khi thi công.

+ Trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động (găng tay, nón bảo hộ, kính bảo vệ mắt, khẩu trang...) cho công nhân làm việc tại công trường và tuyệt đối tuân thủ các quy định về an toàn lao động khi lập đề án tổ chức thi công.

- *Biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải phát sinh do quá trình vận chuyển vật liệu:*

+ Phương án tập kết nguyên, vật liệu, che chắn vật liệu: Bố trí các bãi chứa chất thải tạm. Đối với vật liệu có khả năng phát sinh bụi như cát, đá sẽ phun nước làm ẩm hoặc thực hiện các biện pháp phủ bạt.

+ Tại công trường Dự án trên đường giao thông nội bộ sẽ được bố trí 01 cầu rửa xe, các phương tiện đi ra khỏi công trường sẽ được phun rửa xe.

+ Không sử dụng xe, thiết bị thi công quá cũ để vận chuyển và thi công công trình

+ Không chở hàng hóa, vật liệu vượt quá tải trọng của phương tiện, các xe vận chuyển được phủ bạt PE che kín, chống thấm nước cũng như hạn chế tối đa sự rơi vãi và phát sinh bụi ra môi trường không khí.

+ Thường xuyên kiểm tra tình trạng máy móc thiết bị, đảm bảo làm việc tốt.

+ Bố trí công nhân dọn dẹp, vệ sinh khu vực đoạn đường Quốc lộ 3B qua dự án những khu vực bị rơi đất đá, nguyên liệu.

+ Bố trí công nhân điều phối hoạt động giao thông vào giờ cao điểm; tổ chức thi công, phương tiện vận chuyển hợp lý đảm bảo không ảnh hưởng đến các phương tiện tham gia giao thông trên đoạn đường Quốc lộ 3B.

+ Bố trí biển cảnh báo trước công trường để các phương tiện đi ra, đi qua công trường giảm tốc độ, quan sát tốt để tham gia giao thông được an toàn.

- *Biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải phát sinh từ quá trình san nền, thi công các hạng mục công trình của dự án:*

+ Thi công và vận chuyển theo hình thức cuốn chiếu, xây dựng xong đến đâu tiến hành vệ sinh và thu dọn ngay đến đó.

+ Khu vực công trường xây dựng các công trình, khu chứa vật liệu xây dựng được che chắn bằng vải bạt hoặc tôn cao 2,5m.

+ Hạn chế sử dụng đồng thời nhiều loại máy móc trên khu vực công trường.

+ Phế liệu thải trong quá trình thi công xây dựng chưa được vận chuyển được phủ bạt kín nhằm hạn chế bụi phát sinh khi có gió.

- *Biện pháp giảm thiểu khí thải từ các phương tiện vận chuyển, máy móc thi công:*

+ Sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp hơn để giảm lượng khí SO<sub>2</sub> phát sinh.

+ Các phương tiện vận tải không được chở quá tải trọng quy định.

+ Tăng cường bảo dưỡng (trung bình 6 tháng/lần). Không sử dụng các loại phương tiện vận tải không đạt tiêu chuẩn đăng kiểm đối với các phương tiện vận tải đường bộ theo quy chuẩn hiện hành

+ Quy định tốc độ ra vào khu vực dự án với vận tốc 5 km/h.

- *Biện pháp giảm thiểu khí thải của quá trình hàn:*

+ Bố trí khu vực hàn nơi thông thoáng, các máy hàn bố trí cách xa nhau.

+ Người thợ hàn đeo kính hàn phòng tia bức xạ, đeo khẩu trang có bộ lọc không khí bụi thích hợp.

+ Trong quá trình hàn cắt kim loại che chắn bằng các vật liệu không cháy hoặc di chuyển các vật liệu dễ cháy ra khỏi khu vực hàn cắt (tối thiểu 10m).

- *Biện pháp giảm thiểu hơi dung môi từ quá trình sơn phủ:*

+ Hóa chất được sử dụng trong các hoạt động xây dựng như sơn, dầu, phụ



gia... được chứa trong những thùng kín. Đảm bảo các thùng chứa không để mở để tiếp xúc với không khí và phát sinh khí thải.

+ Tại khu vực làm việc chịu ảnh hưởng bởi hơi dung môi phát thiết bị bảo hộ lao động như bịt mắt hoặc mặt nạ cho công nhân, nhằm tránh và giảm thiểu các rủi ro xảy ra.

**b) Giai đoạn vận hành:**

- *Biện pháp giảm thiểu tác động do bụi, khí thải của các phương tiện giao thông:*

+ Quy định tốc độ của các xe ra vào dự án.

+ Thường xuyên quét dọn vệ sinh sạch sẽ trong khuôn viên dự án.

+ Trồng cây xanh.

- *Biện pháp giảm thiểu khí thải do máy phát điện dự phòng:*

+ Xây dựng các phòng đặt máy phát điện: cao, rộng, kín và được đặt ở địa điểm có khoảng cách hợp lý.

+ Máy phát điện được đặt trên các bệ đúc móng chắc chắn, đảm bảo khoa học kỹ thuật đã quy định, lắp đặt đệm cao su hoặc lò xo chống rung, kiểm tra độ cân bằng khi lắp đặt kiểm tra, bảo trì định kỳ, chú ý việc bôi trơn và thay thế, sửa chữa các chi tiết hỏng.

+ Máy phát điện được lựa chọn loại tốt từ nhà sản xuất uy tín, thường xuyên bảo dưỡng bảo trì để khí thải đạt tiêu chuẩn cho phép.

+ Trang bị hệ thống làm mát máy phát điện và phòng ngừa tích tụ khí thải.

+ Cam kết sử dụng nhiên liệu chạy máy phát điện có hàm lượng lưu huỳnh thấp.

- *Biện pháp giảm thiểu khí thải từ bếp ăn:* lắp đặt hệ thống chụp hút và ống khói nhằm hút toàn bộ lượng mùi và khí phát sinh ra bên ngoài và phát tán nhanh vào môi trường không khí, tránh để xảy ra ô nhiễm cục bộ trong nhà bếp.

**4.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại**

**4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường**

**a) Giai đoạn xây dựng:**

- *Đối với chất thải rắn phát sinh từ hoạt động phát quang thực vật:* các phần sinh khối như: thân, cành cây, lá cây sẽ cho người dân xung quanh dự án tận dụng làm nguyên liệu đốt. Những phần sinh khối người dân không sử dụng sẽ được đơn vị thi công có trách nhiệm thu gom và vận chuyển đổ thải đúng nơi quy định.

- *Đối với đất đá thải:*

+ Một phần đất thải (623,64m<sup>3</sup>) sẽ được tận dụng để đắp khu vực vườn hoa, cây cảnh và phía ngoài dự án giáp vỉa hè. Khối lượng đất thải còn lại

(1.701,72m<sup>3</sup>) sẽ được vận chuyển đến khu đất có diện tích khoảng 5.000 m<sup>2</sup> tại chân đèo Bông Lau thuộc xã Chi Lăng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn cách dự án khoảng 5km qua thị trấn Thất Khê để đổ thải. Khu đất này thuộc quyền quản lý và khai thác của Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn dùng làm nơi tập kết đổ phế thải các công trình xây dựng trên địa bàn thị trấn Thất Khê và các xã lân cận.

+ Trong quá trình đổ thải, chủ dự án sẽ thường xuyên san gạt, tạo mặt bằng thuận lợi cho việc tiêu thoát nước. Kết thúc quá trình đổ thải, Chủ dự án bàn giao cho Sở Giao thông vận tải quản lý. Trường hợp đất đá thải trôi trượt ra ngoài phạm vi bãi thải ảnh hưởng tới khu vực xung quanh thì Chủ dự án hoàn toàn chịu trách nhiệm, khắc phục, bồi thường.

- *Đối với chất thải rắn xây dựng trong thi công xây dựng:*

+ Hạn chế tối đa phế thải phát sinh trong thi công bằng việc tính toán hợp lý vật liệu, giáo dục, tăng cường nhắc nhở công nhân ý thức tiết kiệm và thắt chặt quản lý, giám sát công trình.

+ Phân loại chất thải xây dựng và chia thành 2 loại chính: loại 1 bao gồm sắt thép, bao nilon,... được thu gom hàng ngày và bán cho đơn vị tái chế. Loại 2: bao gồm gạch vụn, đá rơi vãi,... được thu gom và tận dụng để làm nguyên liệu đắp nền, móng nhà, đường giao thông trong dự án.

+ Các loại chất thải không thể tận dụng sẽ thuê đơn vị chức năng trên địa bàn vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

+ Che chắn các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng nhằm hạn chế phát sinh vật liệu rơi vãi trên đường.

+ Phân công công nhân vệ sinh thu gom chất thải rắn phát sinh.

- *Đối với chất thải sinh hoạt:*

+ Chất thải được phân loại, thu gom, xử lý tại nguồn.

+ Chất thải có khả năng tái sử dụng (thức ăn thừa, rau củ quả thừa...) được thu gom vào 02 thùng nhựa có nắp, thể tích 20 lít/thùng đặt tại khu vực lán trại, sau đó, cho người dân tận dụng để làm thức ăn chăn nuôi.

- Chất thải rắn có khả năng tái chế (chai lọ, sắt vụn, vỏ lon, vỏ bao xi măng...) được thu gom vào bao tải hoặc bao dứa, đặt tại khu vực lán trại sau đó bán cho cơ sở, cá nhân thu mua phế liệu để tái chế.

+ Chất thải rắn còn lại được thu gom, tập kết vào 02 thùng nhựa, có nắp đậy, dung tích 60 lít/thùng, đặt tại khu vực lán trại.

+ Toàn bộ rác thải sau khi tập kết được thu gom và vận chuyển xử lý hàng ngày bởi đơn vị chức năng theo quy định.

***b) Giai đoạn vận hành:***

- Thực hiện quy trình thu gom phân loại tại nguồn phát sinh đối với toàn bộ khối lượng chất thải rắn phát sinh hàng ngày.

- Rác thải hữu cơ (thức ăn thừa, rau củ quả thừa...) được thu gom vào 02 thùng nhựa, có nắp đậy thể tích 60 lít/thùng đặt tại khu nhà ăn. Sau đó, cho người dân tận dụng để làm thức ăn chăn nuôi.

- Tại các khu vực hành lang của các tầng trong nhà làm việc; nhà thường trực; sân đường nội bộ sẽ bố trí tổng số 08 thùng chứa rác thải có 02 ngăn thể tích 30 lít để phân loại chất thải tái chế (chai lọ, vỏ lon, giấy, bìa carton...) và chất thải không có khả năng tái chế (thủy tinh, vải, xốp...). Tại các phòng làm việc của nhân viên sẽ bố trí mỗi phòng 01 thùng rác nhỏ loại 15 lít với số lượng khoảng 20 thùng.

- Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế: Được thu gom vào 02 thùng chứa rác 240L đặt tại khu vực nhà để xe; sau đó bán cho các cơ sở, cá nhân thu mua phế liệu để tái chế, tái sử dụng.

- Chất thải còn lại: Cuối ngày sẽ được nhân viên vệ sinh thu gom vào thùng chứa rác có thể tích 240L, sau đó Chủ dự án sẽ ký hợp đồng thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn này với đơn vị có đủ chức năng với tần suất: 01 lần/ngày.

#### **4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại**

##### **a) Giai đoạn xây dựng:**

- Lưu giữ tạm thời và quản lý chất thải nguy hại theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Bố trí 05 thùng có dung tích 60 lít để thu gom chất thải nguy hại về khu vực lưu giữ tạm thời với diện tích khoảng 5m<sup>2</sup> có mái che nằm gần khu vực lán trại, mỗi thùng sẽ chứa một loại chất thải riêng và được dán nhãn mã chất thải nguy hại theo quy định. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại để xử lý theo quy định.

##### **b) Giai đoạn vận hành:**

- Lưu giữ tạm thời và quản lý chất thải nguy hại theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Toàn bộ chất thải nguy hại được thu gom, phân loại, tập kết trong 04 thùng phuy, thể tích 100 lít/thùng có nắp đậy. Mỗi thùng sẽ chứa một loại chất thải riêng và được dán nhãn mã chất thải nguy hại theo quy định, được đặt phía sau khu vực cuối nhà để máy phát điện dự phòng, máy bơm.

#### **4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung**

##### **a) Giai đoạn xây dựng:**

- Đối với tiếng ồn:

+ Không chế số lượng thiết bị thi công trong giới hạn tiếng ồn cho phép theo quy định.

+ Bố trí thời gian làm việc hợp lý, tránh làm việc vào giờ nghỉ của dân cư,

hạn chế vận chuyển vật liệu trên các tuyến giao thông vào giờ cao điểm, quy định tốc độ hợp lý cho các loại xe để giảm tối đa tiếng ồn phát sinh, đặc biệt khi đi qua khu dân cư hoặc vào giờ nghỉ.

+ Trang bị dụng cụ chống ồn cho những công nhân làm việc tại khu vực có độ ồn cao.

+ Thường xuyên bảo dưỡng thiết bị máy móc, xe, đồng thời không sử dụng những loại xe chuyên dụng đã cũ.

- *Đối với độ rung:*

+ Chống rung tại nguồn: tùy theo từng loại máy móc cụ thể để có biện pháp khắc phục như: kê cân bằng máy, lắp các bộ tắt chấn động lực, sử dụng vật liệu phi kim loại, thay thế nguyên lý làm việc khí nén bằng thủy khí, thay đổi chế độ tải làm việc,...

+ Chống rung lan truyền: dùng các kết cấu đàn hồi giảm rung (hộp dầu giảm chấn, gối đàn hồi, đệm đàn hồi kim loại, gối đàn hồi cao su...), sử dụng các dụng cụ cá nhân chống rung,...

+ Chống rung cho việc đóng cọc bằng cách hạn chế số lượng thiết bị thi công đồng thời, bố trí cự ly của các thiết bị có cùng độ rung để tránh cộng hưởng.

+ Thiết kế giảm độ rung cho thiết bị, trang bị thêm cho thiết bị vỏ bao cách âm, cho máy ép cọc bê tông để hạn chế rung, tiếng ồn tới khu dân cư xung quanh trong quá trình thi công móng công trình.

***b) Giai đoạn vận hành:***

- Lắp đặt đầy đủ các biển báo chỉ dẫn an toàn giao thông kèm theo quy định về tốc độ, các điểm dừng đỗ.

- Trồng cây xanh bên đường.

## **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án**

Theo quy định tại Điều 97, Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc nước thải, khí thải. Tuy nhiên trong quá trình thi công xây dựng, để bảo vệ môi trường Chủ dự án đề xuất thực hiện các công việc sau:

- Giám sát công tác thu gom, vận chuyển xử lý nước thải sinh hoạt.

- Giám sát khối lượng phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý các loại rác thải sinh hoạt và việc để rác đúng nơi quy định.

- Giám sát khối lượng phát sinh, việc thu gom, phân loại chất thải rắn xây dựng và thuê đơn vị vận chuyển xử lý.

- Giám sát khối lượng phát sinh, việc thu gom, phân loại và thuê đơn vị xử lý chất thải nguy hại.

## **6. Các yêu cầu khác có liên quan**

- Thực hiện trách nhiệm của Chủ dự án sau khi Báo cáo đánh giá tác động

môi trường được phê duyệt theo quy định hiện hành.

- Trong quá trình hoạt động, Chủ dự án phải thực hiện nghiêm các nội dung được phê duyệt tại Phụ lục này và các cam kết trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, đồng thời phải kịp thời báo cáo những thay đổi so với nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định./.